

**CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH SƯ PHẠM TIẾNG ANH**

(Ban hành theo Quyết định số 1346/QĐ-ĐHHD ngày 27/8/2019
của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGÀNH ĐÀO TẠO

1. Ngành đào tạo: Sư phạm tiếng Anh/English Teacher Training

2. Mã ngành: 6140231

3. Chứng nhận kiểm định:

4. Trình độ đào tạo: Cao đẳng

5. Loại hình đào tạo: Chính quy

6. Điều kiện tuyển sinh: Xét tuyển kết quả thi THPT quốc gia và xét tuyển theo quy định của Trường ĐH Hồng Đức

7. Điều kiện tốt nghiệp: Hoàn thành chương trình theo quy định hiện hành

8. Văn bằng tốt nghiệp: Cử nhân

9. Đơn vị cấp bằng: Trường Đại học Hồng Đức

II. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

*** Kiến thức**

M1: Hiểu biết hệ thống kiến thức cơ bản về lý luận chính trị, quốc phòng an ninh, nhà nước và pháp luật; có kiến thức cơ bản về ngôn ngữ, văn hoá - xã hội; sử dụng ngoại ngữ 2 và công nghệ thông tin;

M2: Có kiến thức ngành về tâm lý học, giáo dục học, và quản lý hoạt động ngành giáo dục để vận dụng vào thực tiễn quá trình dạy học;

M3: Giải thích kiến thức chuyên ngành về lý luận ngôn ngữ Anh, chuyển dịch ngôn ngữ Anh-Việt, Việt-Anh; Có kiến thức lý thuyết toàn diện về lý luận và phương pháp giảng dạy tiếng Anh, kiến thức về kiểm tra đánh giá môn tiếng Anh ở các cấp bậc đào tạo khác nhau; sử dụng tiếng Anh bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

M4: Giải thích kiến thức về ngôn ngữ văn học Anh Mỹ, khám phá kiến thức tiếng Anh chuyên ngành; áp dụng kiến thức đất nước học và giao tiếp văn hoá vào giảng dạy tiếng Anh; Có kiến thức về phát triển chương trình tiếng Anh ở các bậc đào tạo;

M5: Có kiến thức thực tế vững chắc về hoạt động của trường phổ thông và các cơ sở giáo dục khác; nắm vững các kiến thức chuyên môn nghiệp vụ đồng thời hiểu biết thực tế nhà trường phổ thông để tự tin hơn với nghề nghiệp; có kiến thức nghiên cứu chuyên sâu về vấn đề chuyên môn, phát triển khả năng phân tích, nghiên cứu và tư duy phê phán;

*** Kỹ năng:**

M6: Xây dựng, tổ chức thực hiện và quản lý các kế hoạch và hoạt động giảng dạy;

M7: Tổ chức kiểm tra, đánh giá hoạt động dạy học tiếng Anh;

M8: Áp dụng tư duy hệ thống, kỹ năng lập luận, phân tích và giải quyết vấn đề trong học tập, nghiên cứu, giảng dạy và trong cuộc sống;

M9: Áp dụng kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp và ứng xử với học sinh, đồng nghiệp, phụ huynh và các tổ chức xã hội;

M10: Sử dụng kỹ năng giao tiếp bằng ngoại ngữ;

M11: Sử dụng công nghệ thông tin trong dạy học;

*** Thái độ**

Yêu nước, yêu nghề, có phẩm chất đạo đức tốt, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có ý thức kỷ luật và tác phong sư phạm, sẵn sàng đấu tranh ủng hộ, bảo vệ quan điểm khoa học chân chính, đam mê tìm hiểu, khám phá về ngành sư phạm tiếng Anh.

*** Năng lực tự chủ và tự chịu trách nhiệm:**

M12: Nhận biết bối cảnh nhà trường, ngành giáo dục và xã hội;

M13: Hình thành ý tưởng, thiết kế và thực hiện chương trình dạy học;

M14: Tự học, tự tích luỹ kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ;

M15: Có ý thức trách nhiệm công dân, tự định hướng, thích nghi với yêu cầu đổi mới của môi trường;

M16: Kết luận, đánh giá và cải tiến các hoạt động dạy học.

III. NỘI DUNG CHUẨN ĐẦU RA

Chương trình được thiết kế đảm bảo sinh viên tốt nghiệp đạt được các chuẩn đầu ra:

1. Kiến thức

*** Kiến thức giáo dục đại cương:**

C1: Hiểu và vận dụng được các kiến thức cơ bản về Triết học, Kinh tế chính trị Mác-Lê Nin, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam, tư tưởng HCM, hệ thống pháp luật Việt Nam; về quốc phòng – an ninh và thể dục thể thao trong cuộc sống, học tập và lao động nghề nghiệp;

C2: Hiểu và vận dụng được kiến thức cơ bản về văn hóa xã hội;

C3: Sử dụng công nghệ thông tin trong học tập, nghiên cứu và hoạt động nghề nghiệp;

C4: Sử dụng ngoại ngữ 2 bậc 2/6 (Khung NLNN 6 bậc dùng cho Việt Nam) trong nghiên cứu và hoạt động nghề nghiệp;

*** Kiến thức ngành:**

C5: Hiểu và vận dụng kiến thức về tâm lý học, giáo dục học vào thực tiễn quá trình giảng dạy tiếng Anh;

C6: Nắm vững kiến thức về thực tiễn hoạt động và quản lý hoạt động ngành giáo dục để tiếp cận và vận dụng được kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ sư phạm vào dạy học;

*** Kiến thức chuyên ngành:**

C7: Vận dụng kiến thức tiếng Anh tổng quát ở bậc 4 (Khung NLNN 6 bậc dùng cho Việt Nam) trong hoạt động nghề nghiệp;

C8: Vận dụng kiến thức lý luận ngôn ngữ Anh trong hoạt động nghề nghiệp;

C9: Vận dụng kiến thức chuyên sâu về tiếng Anh trong hoạt động nghề nghiệp;

C10: Vận dụng kiến thức về lý luận và phương pháp dạy học tiếng Anh, kỹ thuật giảng dạy, và kiểm tra đánh giá môn tiếng Anh trong hoạt động nghề nghiệp;

C11: Vận dụng kiến thức Biên dịch để thực hiện các nhiệm vụ Biên dịch ở cấp độ văn bản;

*** Kiến thức bổ trợ:**

C12: Hiểu và vận dụng kiến thức về từ vựng – ngữ nghĩa tiếng Anh và chuyển dịch nghĩa Anh – Việt và Việt – Anh;

C13: Áp dụng kiến thức văn hoá, lịch sử, chính trị-xã hội các quốc gia nói tiếng Anh trong hoạt động nghề nghiệp; sử dụng kiến thức văn học Anh-Mỹ trong hoạt động giảng dạy và Biên dịch;

*** Thực tập và khoá luận tốt nghiệp:**

C14: Nắm vững kiến thức thực tiễn về hoạt động của các cơ sở đào tạo, tiếp cận và hoàn thành tốt các kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ sư phạm đã học tại đại học, đồng thời mở rộng các kỹ năng cần thiết của người giáo viên, làm quen với thực tế nhà trường phổ thông, đại học và xã hội, trở nên tự tin hơn với nghề nghiệp;

C15: Thực hiện các nghiên cứu khoa học chuyên ngành tiếng Anh để phục vụ các hoạt động nghề nghiệp;

C16: Vận dụng kiến thức chuyên sâu về ngôn ngữ, kỹ năng và giảng dạy tiếng Anh;

4.2. Kỹ năng

*** Kỹ năng nghề nghiệp**

C17: Vận dụng linh hoạt các phương pháp, và tổ chức quản lý hoạt động giảng dạy theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của người học, phát triển năng lực tự học của người học;

C18: Có khả năng xây dựng, thực hiện kế hoạch giảng dạy tiếng Anh nhằm đảm bảo nội dung dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng quy định trong chương trình và đảm bảo chính xác, có hệ thống;

C19: Vận dụng kiến thức về tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập phù hợp để nâng cao chất lượng hiệu quả việc giảng dạy tiếng Anh;

*** Kỹ năng khác:**

C20: Lập luận, tư duy, phân tích và giải quyết vấn đề trong hoạt động dạy học: xác định và phân tích mục tiêu giáo dục, triển khai các giải pháp và khuyến nghị trong quá trình hoạt động dạy học;

C21: Có các kỹ năng mềm để tự phát triển bản thân như: kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, làm việc nhóm, tự học tập, tự nghiên cứu, tích luỹ kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ;

C22: Kỹ năng giao tiếp sử dụng ngoại ngữ: Có thể giao tiếp bằng ngoại ngữ (tiếng Anh) với trình độ bậc tương đương bậc 5/6 theo Khung NLNN 6 bậc dùng cho Việt Nam; Có thể giao tiếp bằng ngoại ngữ khác với trình độ tương đương bậc 3/6 theo Khung NLNN 6 bậc dùng cho Việt Nam;

C23: Kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ngoại ngữ: Có kỹ năng sử dụng công cụ công nghệ thông tin phục vụ công tác chuyên môn; khai thác hiệu quả mạng Internet phục vụ cho việc học tập, công tác và nghiên cứu;

3. Thái độ:

- Thể hiện niềm tin và lòng trung thành đối với đất nước; sự liêm chính và trách nhiệm với xã hội, công bằng và tôn trọng đồng nghiệp, phụ huynh, học sinh; thể hiện tầm nhìn và có kế hoạch trong công việc và trong cuộc sống;

- Thể hiện tính chủ động và sẵn sàng đưa ra quyết định, kiên trì, quyết tâm, linh hoạt trong công việc; thể hiện khả năng tư duy sáng tạo, tư duy phản biện, khả năng tự học và rèn luyện suốt đời; thể hiện khả năng quản lý thời gian và các nguồn lực;

4. Năng lực chủ và tự chịu trách nhiệm

C24: Xác định vai trò và trách nhiệm của cử nhân SPTA, xác định tác động của tiếng Anh và việc giảng dạy tiếng Anh đối với xã hội, hiểu biết các quy định liên quan đến nghề nghiệp, hiểu biết bối cảnh lịch sử, văn hóa và giá trị cốt lõi của dân tộc trong bối cảnh hội nhập quốc tế; hiểu biết sự đa dạng văn hóa, nhận biết sứ mệnh, tầm nhìn, chiến lược phát triển, và hiểu biết bối cảnh hoạt động của tổ chức;

C25: Có năng lực dẫn dắt về chuyên môn, nghiệp vụ đã được đào tạo trong quá trình giảng dạy tiếng Anh; có sáng kiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao; có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề chuyên môn nghiệp vụ thông thường và một số vấn đề phức tạp trong quá trình giảng dạy tiếng Anh;

C26: Định hướng nghề nghiệp và xây dựng kế hoạch thích nghi với yêu cầu đổi mới của môi trường;

C27: Có năng lực tự học, tự tích luỹ kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ;

C28: Kết luận, đánh giá và cải tiến các hoạt động dạy học;

5. Ngoại ngữ: Tiếng pháp đạt trình độ bậc 2/6 theo Khung NLNN 6 bậc dành cho Việt Nam.

6. Công nghệ thông tin: Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo Quy định hiện hành của Bộ Thông tin và Truyền thông.

IV. VỊ TRÍ VIỆC LÀM CỦA SINH VIÊN SAU KHI TỐT NGHIỆP

Sau khi tốt nghiệp, cử nhân Sư phạm tiếng Anh có thể đảm nhận các vị trí sau đây:

- Giáo viên tiếng Anh ở các cấp học (từ bậc mầm non đến THCS và các trung tâm ngoại ngữ) trong hệ thống giáo dục Việt Nam;

- Nghiên cứu tiếng Anh và khoa học giáo dục tại các viện nghiên cứu, trường đại học;

- Quản lý chuyên môn về giáo dục tại các trường hoặc cơ sở quản lý nhà nước;

- Làm việc trong lĩnh vực chuyên môn khác yêu cầu về kiến thức, văn hóa, xã hội và khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh.

V. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ SAU KHI TỐT NGHIỆP

Được trang bị kiến thức cơ bản và chuyên ngành tương đối hoàn chỉnh, đủ để có thể học tập tiếp trình độ Đại học, Thạc sĩ, Tiến sĩ.

VI. CÁC CHƯƠNG TRÌNH, TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Chương trình đào tạo ĐH Hùng Vương

<http://www.hvu.edu.vn/tin-tuc/dao-tao-cao-dang/1455868088-chuong-trinh-dao-tao-cao-dang.hvu>

- Chương trình đào tạo CĐSP Sơn La

http://www.cdsonla.edu.vn/knn/attachments/article/81/SP%20Tieng%20Anh_2.pdf

- Chương trình đào tạo ĐH Vinh

http://khoaaspnn.vinhuni.edu.vn/DATA/33/upload/602/documents/2017/09/chuong_trinh_dao_tao_nganh_sp_tieng_anh_va_ngon_ngu_anh.pdf

- Chương trình đào tạo ĐH Thái Nguyên

<http://dhsptn.edu.vn/index.php?language=vi&nv=news&op=Chat-luong-giao-duc/Khung-chuong-trinh-dao-tao-1847>

TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Thị Quyết



PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Hoàng Thị Mai